

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12364/CT-TTHT
V/v thuế TNCN đối với cá nhân không cư trú

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Frontier Consulting Việt Nam
(Đ/c: Tầng 7, tòa nhà VPI, 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, TP Hà Nội
- MST: 0106105098)

Trả lời công văn số 03-20/CV-20 ngày 02/3/2020 của Công ty TNHH Frontier Consulting Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) hỏi về thuế TNCN đối với cá nhân không cư trú, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, hướng dẫn như sau:

“Điều 1. Người nộp thuế

1. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam. Trường hợp nhập cảnh và xuất cảnh trong cùng một ngày thì được tính chung là một ngày cư trú.

Cá nhân có mặt tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm này là sự hiện diện của cá nhân đó trên lãnh thổ Việt Nam.

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo một trong hai trường hợp sau:

...

2. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện nêu tại khoản 1, Điều này.

...

Điều 18. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (x) với thuế suất 20%.

2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định như đối với thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này.

Việc xác định thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công tại Việt Nam trong trường hợp cá nhân không cư trú làm việc đồng thời ở Việt Nam và nước ngoài nhưng không tách riêng được phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam thực hiện theo công thức sau:

...

b) Đối với các trường hợp cá nhân người nước ngoài hiện diện tại Việt Nam:

$$\text{Tổng thu nhập phát sinh tại Việt Nam} = \frac{\text{Số ngày có mặt ở Việt Nam}}{365 \text{ ngày}} \times \text{Thu nhập từ tiền lương, tiền công toàn cầu (trước thuế)} + \text{Thu nhập chịu thuế khác (trước thuế) phát sinh tại Việt Nam}$$

Thu nhập chịu thuế khác (trước thuế) phát sinh tại Việt Nam tại điểm a, b nêu trên là các khoản lợi ích khác bằng tiền hoặc không bằng tiền mà người lao động được hưởng ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả hoặc trả hộ cho người lao động.”

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 119/2015/TT-BTC ngày 25/8/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính, hướng dẫn như sau:

“Điều 1. Người nộp thuế

...

Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:

...

Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập”

Căn cứ quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Về vấn đề Công ty tại Việt Nam có bắt buộc phải trả lương cho Tổng giám đốc là cá nhân nước ngoài hay không thì không thuộc thẩm quyền hướng dẫn của cơ quan Thuế, đề nghị Công ty nghiên cứu văn bản pháp luật liên quan để áp dụng thực hiện.

2. Trường hợp Công ty trả lương cho Tổng giám đốc là cá nhân nước ngoài đáp ứng điều kiện không cư trú tại Việt Nam thì phạm vi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân là thu nhập phát sinh tại Việt Nam. Công ty thực hiện kê khai và tính, nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân nước ngoài theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

3. Trường hợp Tổng giám đốc là cá nhân nước ngoài không cư trú tại Việt Nam không được Công ty tại Việt Nam trả lương nhưng có thu nhập từ Công ty mẹ tại Nhật Bản cho khoảng thời gian làm việc tại Việt Nam, nếu không tách riêng được phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam thì việc xác định thu nhập chịu thuế và tính, nộp thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân nước ngoài thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuế số 2 (Cục Thuế TP Hà Nội) để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty TNHH Frontier Consulting Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT2;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường